

CHIẾN LƯỢC CÔNG NGHIỆP HÓA HƯỚNG VỀ XUẤT KHẨU Ở CÁC NƯỚC ASEAN VÀ MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM ĐỐI VỚI VIỆT NAM

NGUYỄN XUÂN THIÊN

Khoa Kinh tế-DH Tổng hợp HN

Hiệp hội quốc gia Đông Nam Á - ASEAN (ASSOCIATION OF THE SOUTH EAST ASIAN NATIONS) được thành lập từ tháng 8 năm 1967 gồm có 5 nước: Inđônêxia, Malaixia, Philippin, Thái Lan và Xingapo chiếm 68% lãnh thổ các nước Đông Nam Á và 70% dân số trong khu vực. Tháng 1 năm 1984 có thêm Brunây gia nhập tổ chức này.

Về mặt kinh tế, các nước ASEAN đóng một vai trò đáng kể trong nền kinh tế thế giới: "Một trăm triệu người lao động ở các nước Hội viên ASEAN sản xuất 85% sản phẩm công nghiệp và 70% sản lượng cao su tự nhiên của thế giới TBCN, 70% thiếc, 75% cùi dừa và 60% gạo v.v.." ¹

Là một khu vực phát triển năng động, nhịp độ tăng tổng sản phẩm xã hội của các nước Hội viên ASEAN trong thập kỷ 70 và 80 trung bình từ 6-9%

Vì sao các nước ASEAN lại có tốc độ phát triển kinh tế nhanh như vậy? Tại sao trong quá trình phát triển kinh tế, các nước ASEAN đã tạo ra được những mặt hàng xuất khẩu quan trọng chiếm một tỷ lệ khá lớn trong nền kinh tế thế giới?

Trong quá trình nghiên cứu phương hướng phát triển kinh tế của các nước ASEAN, chúng ta thấy nét đặc trưng nổi bật trong phương hướng phát triển kinh tế đó là: Chiến lược công nghiệp hóa hướng về xuất khẩu. Việc nghiên cứu chiến lược này cho phép chúng ta rút ra được nhiều ý kiến tham khảo bổ ích trong quá trình xây dựng và phát triển kinh tế ở Việt Nam.

Thời kỳ đầu các nước ASEAN thực hiện chiến lược công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu, bước sang những năm 70 họ thực hiện chiến lược công nghiệp hóa hướng về xuất khẩu. Sự ra đời chiến lược công nghiệp hóa hướng về xuất khẩu ở các nước ASEAN chịu

(1) Rikhter : Những phương hướng phát triển kinh tế chủ yếu của các nước ASEAN, Ngoại thương số 43.tr.2

sự tác động của ba nhân tố: nhân tố nội tại của các nước ASEAN, nhân tố quốc tế và nhân tố khu vực.

Trong ba nhân tố đó đáng chú ý là nhân tố nội tại. Đó là sự bế tắc của chiến lược thay thế nhập khẩu trong những điều kiện: thiếu ngoại tệ, thiếu kỹ thuật, thiếu cơ sở kinh tế hạ tầng và khoa học kỹ thuật để cải tạo toàn bộ nền kinh tế có nhiều thành phần và lạc hậu.

Các nước trong tổ chức ASEAN là những nước giàu tài nguyên thiên nhiên, nguồn nhân công rẻ, nếu có chính sách mở cửa thì sẽ là đối tượng đầu tư hấp dẫn của các nước có nền kinh tế phát triển.

Trong bối cảnh quốc tế, khu vực, trong nước, ASEAN coi "những chiến lược phát triển kinh tế thích hợp" là một nhân tố then chốt để đẩy nhanh sự tăng trưởng kinh tế khu vực. Nhóm cố vấn của Ủy ban kinh tế xã hội châu Á Thái Bình Dương (LHQ) (ASXAP) đã nghiên cứu chiến lược phát triển trong thập kỷ 70 cho các nước trong khu vực và đề ra chiến lược phát triển công nghiệp theo hướng về xuất khẩu.

Nội dung của chiến lược bao gồm những điểm cơ bản như sau:

- Phát triển các ngành sản xuất công nghiệp xuất khẩu nhất là công nghiệp dệt may, nông sản và xem đây là phương hướng sản xuất chính của toàn bộ quá trình tái cơ cấu xuất mở rộng.

- Thu hút mạnh mẽ nguồn vốn và kỹ thuật từ các nước có nền kinh tế phát triển làm chủ yếu của các công ty xuyên quốc gia để phát triển các ngành công nghiệp xuất khẩu.

- Kết hợp chặt chẽ giữa xuất khẩu với nhập khẩu để đổi mới kết cấu kinh tế, đổi mới cơ sở hạ tầng và khuyến khích kinh doanh TBCN.

Các nhà nước ở các nước ASEAN có một vai trò rất lớn trong việc thực hiện thi công chiến lược này. Kết quả đã có thể đưa ra 1 số chính sách khuyến khích xuất khẩu đem lại cho các nước ASEAN những thay đổi rất lớn trong phát triển kinh tế.

Một là, nền kinh tế có sự tăng trưởng đáng kể. Tỷ lệ tăng trưởng GDP thực trung bình của các nước ASEAN từ 1979 đến 1992 là 6%, đạt vào loại tốc độ phát triển cao trong số các nước đang phát triển. Các nước có tốc độ tăng trưởng cao hơn mức trung bình là Xingapo, Malaixia và Thái Lan.

Hai là, bằng việc thực hiện đa dạng hóa xuất khẩu một cách mạnh mẽ, các nước ASEAN đã giảm được đáng kể sự lệ thuộc vào một số sản phẩm chủ yếu trong những năm 70. Trong những năm gần đây tỷ lệ hàng thành phẩm trong xuất khẩu tăng lên ngoài những mặt hàng xuất khẩu chủ lực như gạo, cao su tự nhiên, đồng, các mặt hàng như máy móc và thiết bị vận tải hàng chế biến chính chiếm tỉ lệ ngày càng tăng trong tổng giá trị xuất khẩu.

Ba là, qua một thời gian thực hiện chiến lược công nghiệp hóa hướng về xuất khẩu các nước này đã đạt được một sự tiến bộ đáng kể về sự phát triển các ngành công nghiệp và có sự thay đổi rõ rệt về cơ cấu kinh tế, kết quả là tỷ lệ các ngành công nghiệp và dịch vụ tăng trong GDP và giảm tỷ lệ ngành công nghiệp.

Bên cạnh những mặt tích cực, nền kinh tế các nước này vẫn còn những mặt yếu như ở một mức độ nhất định vẫn còn phụ thuộc vào các nước tư bản phát triển v.v..

Một số kết luận

- Các nước ASEAN là những nước ở trong khu vực Đông Nam Á đã đạt được một kết quả phát triển kinh tế đáng kể nhờ chính sách công nghiệp hóa hướng về xuất khẩu. Đối với Việt Nam thì việc tìm hiểu kinh nghiệm và phát triển hợp tác kinh tế với các nước ở trong khu vực là hết sức cần thiết. Về nguyên tắc, chúng ta cần thiết và có lợi học tập kinh nghiệm của các nước này nhưng phải vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của Việt Nam và phải có bước đi thích hợp.

- Các nước ASEAN đã thực hiện chiến lược công nghiệp hóa hướng về xuất khẩu, khuyến khích xuất khẩu được nhấn mạnh lên hàng đầu. Nhưng kết quả đạt được không đồng đều, hoạt động xuất khẩu góp phần quan trọng trong sự phát triển kinh tế của đất nước. Ở thời kỳ các nước này đã kết hợp chặt chẽ giữa xuất khẩu với nhập khẩu về thay đổi cấu trúc kinh tế quốc dân. Rõ ràng chiến lược công nghiệp hóa hướng về xuất khẩu là chiến lược phát triển kinh tế có nhiều ưu điểm. Việt Nam đang có chủ trương mở cửa nền kinh tế ra thế giới bên ngoài, do vậy việc tìm hiểu nội dung của chiến lược này sẽ cho phép chúng ta rút ra được nhiều ý kiến tham khảo bổ ích trong việc xây dựng một chiến lược phát triển kinh tế đúng đắn.

- Việt Nam cũng nằm trong khu vực với các nước ASEAN và tương đối giống nhau về điều kiện tự nhiên, nên chúng ta cần phải có chiến lược đầu tư sản xuất một mặt hàng xuất khẩu chủ lực như các nước ASEAN đã làm để có vị trí cạnh tranh trên trường thế giới.

- Trong công cuộc đổi mới kinh tế hiện nay chúng ta đang thực hiện mở cửa nền kinh tế và chuyển sang nền kinh tế thị trường có sự điều tiết vĩ mô của Nhà nước; vì vậy việc tìm hiểu hệ thống luật pháp, các chính sách và biện pháp khuyến khích đầu tư trong và ngoài nước và các công cụ điều tiết nền kinh tế và các nước ASEAN đã tiến hành có ý nghĩa hết sức thiết thực đối với Việt Nam.

- Trong quá trình học tập kinh nghiệm của các nước ASEAN, bên cạnh học tập những mặt thành công cần phải chú ý các mặt chưa thành công mà họ đã vấp phải để chúng ta có thể ngăn ngừa hoặc hạn chế đến mức thấp nhất các mặt tiêu cực có thể xảy ra.

- Trong giai đoạn hiện nay cần phải đẩy mạnh hơn nữa hợp tác kinh tế - thương mại giữa Việt Nam với các nước ASEAN theo tinh thần chia sẻ kinh nghiệm phát triển kinh tế vững bền nhằm làm cho khu vực Đông Nam Á phát triển thịnh vượng hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Key indicators of developing Asian and Pacific Countries. 1993. Asian Development Bank.
2. Những chỉ tiêu chủ yếu các nước Châu Á - Thái Bình Dương, NXB Thống kê I 1991.
3. Kinh tế các nước ASEAN.
UBKH HVN - 1985.
4. Tạp chí "Ngoại thương".
Viện Kinh tế ngoại thương số 43

INDUSTRIALIZATION EXPORT ORIENTED STRATEGY IN ASEAN COUNTRIES AND LESSONS FOR VIETNAM

Nguyen Xuan Thien

Faculty of Economics - Hanoi University

In the process of studying the orientation of economic development of ASI countries, we find the outstanding feature in the Orientation of their economy such The industrialized strategy is orientated toward export. Studying this strategy allow to find out many useful references in the process of economic construction development in our country.

The essence of this strategy is to develop the industries that produce export goods especially farm processing industry, to combine export with import in order to change economic pattern the infrastructure and encourage capitalist business.

In the ASEAN countries, the states have a big role in completing this strategy result brought ASEAN countries huge changes in their economic development.

Considering some basic contents of this strategy in the ASEAN countries allow to draw many valuable experiences not only for Vietnam in particular but also developing countries in general.